|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NỘI VỤ**  **–––––** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DỰ THẢO**

**ĐIỀU LỆ**

**HIỆP HỘI ĐẠI LÝ, MÔI GIỚI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI VIỆT NAM**

(*Phê duyệt kèm theo quyết định số /QĐ- BNV ngày tháng năm 2020*

*Của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng**

1. Tên tiếng Việt: Hiệp hội Đại lý, Môi giới và Dịch vụ Hàng hải Việt Nam.

2. Tên tiếng Anh: VIETNAM SHIP AGENTS, BROKERS AND MARITIME SERVICE PROVIDERS ASSOCIATION.

3. Tên viết tắt tiếng Anh: VISABA.

4. Biểu tượng (logo) của Hiệp hội: Được đăng kí bản quyền theo quy định pháp luật.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

1. Hiệp hội Đại lý, Môi giới và Dịch vụ Hàng hải Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của tổ chức, công dân Việt Nam đang hoạt động hoặc hoạt động có liên quan đến hoạt động đại lý, môi giới và dịch vụ hàng hải tại Việt Nam.

2. Mục đích hoạt động của Hiệp hội là tập hợp, đoàn kết hội viên, các tổ chức và công dân Việt Nam trong xã hội nhằm phát triển hoạt động có liên quan đến đại lý, môi giới và dịch vụ hàng hải tại Việt Nam phù hợp quy định của pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế; góp phần tăng cường giao lưu, hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trụ sở của Hiệp hội: đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh.

## Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hiệp hội hoạt động trong lĩnh đại lý, môi giới và dịch vụ hàng hải trên phạm vi nước Việt Nam và mở rộng hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật, thông lệ quốc tế.

2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và sự quản lý của các bộ, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Nguyên tắc tổ chức hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản.

2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.

3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.

4. Không vì mục đích lợi nhuận.

5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Hiệp hội.

**Chương II**

**QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ VÀ NGHĨA VỤ**

**Điều 6. Quyền hạn của Hiệp hội**

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.

3. Đại diện cho Hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

4. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện, cơ chế, chính sách về lĩnh vực đại lý, môi giới và dịch vụ hàng hải và các chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội. Giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan Nhà nước; cung cấp dịch vụ về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

6. Phổ biến, bồi dưỡng kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, quy định của Hiệp hội.

7. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hiệp hội, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hiệp hội và lĩnh vực Hiệp hội hoạt động theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

9. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.

10. Thành lập pháp nhân thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

11. Được gây quỹ Hiệp hội từ các nguồn thu hoạt động kinh doanh và các dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải kinh phí hoạt động.

12. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

13. Được gia nhập các tổ chức quốc tế tương ứng và ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực Hiệp hội hoạt động, cơ quan quyết định cho phép thành lập Hiệp hội về việc gia nhập tổ chức tương ứng, ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế.

14. Phối hợp với các Hiệp hội đại lý, môi giới và dịch vụ trên thế giới để trao đổi kinh nghiệm, văn hóa và tập quán của các nước trong lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội và phù hợp với truyền thống văn hóa của Việt Nam.

15. Khen thưởng các tổ chức, đơn vị và hội viên của Hiệp hội có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, kết nạp và xóa tên hội viên theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

**Điều 7. Nhiệm vụ của Hiệp hội**

1. Tập hợp, đoàn kết Hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các Hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội. Thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hiệp hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

2. Đại diện, tập hợp, nghiên cứu ý kiến của các hội viên để phản ánh, kiến nghị, đề đạt với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan tới lĩnh vực đại lý, môi giới và dịch vụ hàng hải. Góp phần bồi dưỡng và nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực đại lý, môi giới và dịch vụ hàng hải gắn liền với trách nhiệm xã hội của hội viên theo quy định của pháp luật.

3. Hòa giải tranh chấp, giải quyết, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

4. Tư vấn, hỗ trợ, liên kết giữa các hội viên. Tổ chức trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong lĩnh vực đại lý, môi giới và dịch vụ hàng hải và các vấn đề liên quan đến lĩnh vực này theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức truyền thông nội bộ về hoạt động đại lý, môi giới, và dịch vụ hàng hải phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội. Vận động sự tham gia của cộng đồng để tăng cường hoạt động đại lý, môi giới, và dịch vụ hàng hải theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động khác trong lĩnh vực đại lý, môi giới, và dịch vụ hàng hải cho hội viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

**Điều 8. Nghĩa vụ của Hiệp hội**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động và Điều lệ của Hiệp hội. Không lợi dụng hoạt động của Hiệp hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức khác.

2. Chịu sự quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực đại lý và môi giới hàng hải thuộc hoạt động hàng hải, và dịch vụ thuộc hoạt động dịch vụ hàng hải.

3. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội; gắn kết đạo đức nghề nghiệp và nêu cao trách nhiệm của Hội viên.

4. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hiệp hội theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

5. Khi thay đổi Chủ tịch, Phó Chủ tịch của Hiệp hội; thay đổi trụ sở; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; tổ chức Đại hội; lập các pháp nhân thuộc Hiệp hội phải theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Việc lập văn phòng đại diện của Hiệp hội ở địa phương khác phải xin phép chính quyền nơi đặt văn phòng đại diện và báo cáo bằng văn bản với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Hàng năm phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Hiệp hội với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật.

9. Lập và lưu trữ tại trụ sở Hiệp hội danh sách hội viên, văn phòng đại diện và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội, sổ sách, chứng từ về tài sản, tài chính của Hiệp hội và văn phòng đại diện, biên bản các cuộc họp Ban Chấp hành Hiệp hội.

**Chương III**

**HỘI VIÊN**

**Điều 9. Hội viên, tiêu chuẩn Hội viên**

Hội viên của Hiệp hội gồm: hội viên chính thức và hội viên danh dự.

1. Hội viên chính thức:

a) Hội viên tổ chức: Là các hội, công ty, và tổ chức hoạt động trong lĩnh vực đại lý, môi giới và dịch vụ hàng hải tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được thành lập theo quy định của pháp luật, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội. Người đại diện hội viên tổ chức phải là công dân Việt Nam, có đủ thẩm quyền quyết định những vấn đề liên quan đến hoạt động của hội viên trong hoạt động của Hiệp hội.

b) Hội viên cá nhân: Là công dân Việt Nam có đủ năng lực hành vi dân sự đang hoạt động, có đóng góp cho sự phát triển nghề đại lý, môi giới và dịch vụ hàng hải, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

2. Hội viên danh dự: công dân Việt Nam không có điều kiện hoặc không có đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội nhưng có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực đại lý, môi giới và dịch vụ hàng hải tại Việt Nam và công lao đóng góp với sự phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội, được Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên danh dự của Hiệp hội.

**Điều 10. Quyền của** **Hội viên**

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, được tham gia các hoạt động do Hiệp hội tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

4. Được quyền yêu cầu tổ chức Hiệp hội tư vấn và giải quyết khiếu nại cho mình trong trường hợp lợi ích hợp pháp của mình bị xâm hại.

5. Được tham dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban kiểm tra Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội.

6. Được giới thiệu Hội viên mới.

7. Được Hiệp hội khen thưởng theo quy định của Hiệp hội.

8. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

**Điều 11. Nghĩa vụ của Hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hiệp hội.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội phát triển vững mạnh.

3. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hiệp hội phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hiệp hội.

5. Đóng hội phí gia nhập Hiệp hội và Hội phí hàng năm theo quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội, phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 12. Điều kiện gia nhập Hiệp hội; thủ tục ra khỏi Hiệp hội**

1. Điều kiện gia nhập Hiệp hội: Tổ chức, công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 9 của Điều lệ này muốn gia nhập Hiệp hội phải viết đơn, kèm theo hồ sơ xin gia nhập Hiệp hội (theo mẫu do Ban Thường vụ Hiệp hội quy định).

2. Thủ tục Hội viên ra khỏi Hiệp hội:

a) Hội viên tự nguyện xin ra khỏi Hiệp hội làm đơn gửi Ban Thường vụ Hiệp hội. Quyền và nghĩa vụ Hội viên sẽ chấm dứt sau khi Ban Thường vụ Hiệp hội thông báo chấp thuận.

b) Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, quyết định khai trừ Hội viên ra khỏi Hiệp hội trong các trường hợp sau:

- Tự nguyện xin ra khỏi Hiệp hội;

- Vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm nghiêm trọng Điều lệ và các quy định của Hiệp hội, làm tổn hại đến quyền lợi, uy tín và sự đoàn kết của Hiệp hội;

- Đối với Hội viên cá nhân: Mất năng lực hành vi dân sự, mất quyền công dân, mất tích hoặc chết;

- Đối với Hội viên là tổ chức: Mất tư cách pháp nhân;

- Không tham gia hoạt động của Hiệp hội theo nghĩa vụ của Hội viên đã quy định tại Điều 11 của Điều lệ này.

c) Mười lăm ngày sau khi Ban Thường vụ xem xét, quyết định, Chủ tịch Hiệp hội có trách nhiệm ra quyết định chấm dứt tư cách Hội viên. Sau khi có quyết định chấm dứt tư cách Hội viên, Văn phòng Hiệp hội có trách nhiệm thông báo công khai theo Quy chế hoạt động của Hiệp hội. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội viên chấm dứt kể từ khi có quyết định chấm dứt tư cách Hội viên.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

**Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội**

1. Đại hội;

2. Ban Chấp hành;

3. Ban Thường vụ;

4. Ban Kiểm tra;

5. Văn phòng và các Ban chuyên môn của Hiệp hội;

6. Các tổ chức khác của Hiệp hội được thành lập theo quy định của pháp luật.

**Điều 14. Đại** **hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số Hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số Hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hiệp hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và báo cáo tài chính của Hiệp hội;

d) Quyết định số lượng và bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hiệp hội;

đ) Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp hành Hiệp hội;

e) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội :

a) Hiệp hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

**Điều 15. Ban Chấp hành Hiệp hội**

1. Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội bầu trong số các Hội viên của Hiệp hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Hiệp hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định khác trong nội bộ Hiệp hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội; bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định;

e) Quyết định các vấn đề về khen thưởng, kỷ luật của Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, E-mail việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành.

**Điều 16. Ban Thường vụ Hiệp hội**

1. Ban Thường vụ Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, phó tổng thư ký và các uỷ viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Thay mặt Ban Chấp hành Hiệp hội triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội , Điều lệ Hiệp hội. Tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội;

d) Quyết định kết nạp, cho ra khỏi Hiệp hội, khai trừ hội viên theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Thường vụ mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hiệp hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành.

**Điều 17. Ban Kiểm tra Hiệp hội**

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội gồm: Trưởng ban và một số ủy viên do Đại hội Hiệp hội bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội Hiệp hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Bầu Trưởng Ban và Phó Ban Kiểm tra Hiệp hội;

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, nghị quyết Đại hội Hiệp hội, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội;

c) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, Hội viên và công dân gửi đến Hiệp hội theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

3. Ban Kiểm tra hoạt động theo các Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

**Điều 18. Văn phòng và các ban chuyên môn của Hiệp hội**

1. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt. Văn phòng Hiệp hội là bộ phận thường trực giúp việc điều hành cho hoạt động của Hiệp hội. Tổng thư ký kiêm Chánh Văn phòng Hiệp hội điều hành và quản lý hoạt động hàng ngày của Văn phòng Hiệp hội.

2. Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng không thời hạn hoặc có thời hạn theo quy định của Bộ luật Lao động.

3. Hiệp hội có thể đặt văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật để triển khai công tác của Hiệp hội. Chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của văn phòng đại diện Hiệp hội do Ban Thường vụ Hiệp hội ban hành theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

4. Các Ban chuyên môn thuộc Hiệp hội được thành lập theo yêu cầu thực tế do Ban Chấp hành quyết định, phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và tuân thủ quy định của pháp luật, có nhiệm vụ đề xuất tham mưu cho Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hiệp hội hoạt động theo Quy chế do Ban Thường vụ Hiệp hội quy định.

**Điều 19. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch**

1. Chủ tịch Hiệp hội: Là đại diện pháp nhân của Hiệp hội, chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hiệp hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hiệp hội;

2. Các Phó Chủ tịch Hiệp hội: Do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

Các Phó Chủ tịch Hiệp hội giúp Chủ tịch Hiệp hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hiệp hội phân công hoặc ủy quyền. Các Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

**Điều 20. Tổng thư ký, Phó Tổng thư ký Hiệp hội**

1. Tổng thư ký kiêm Chánh văn phòng Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Hiệp Hội. Tổng thư ký là người điều hành trực tiếp các hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng thư ký:

a) Đại diện cho Văn phòng Hiệp hội trong các giao dịch hàng ngày;

b) Tổ chức, điều hành các hoạt động thường ngày của Văn phòng Hiệp hội;

c) Quản lý giấy tờ, tài liệu giao dịch của Hiệp hội, quản lý danh sách, hồ sơ tài liệu về các hội viên và các tổ chức trực thuộc;

d) Định kỳ báo cáo Chủ tịch, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về các hoạt động của Hiệp hội;

đ) Chuẩn bị cho các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

e) Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

g) Xây dựng quy chế hoạt động của văn phòng, quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội, các quy chế khác trình Ban Chấp hành phê duyệt.

3. Tổng thư ký Hiệp hội chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hiệp hội trong việc quản lý, điều hành hoạt động hàng ngày của Hiệp hội.

4. Phó Tổng thư ký do Ban Chấp hành Hiệp hội bầu trong số các ủy viên Ban chấp hành Hiệp Hội. Phó Tổng thư ký thực hiện công việc do Chủ tịch Hiệp hội phân công và phối hợp công việc với Tổng thư ký.

**Chương V**

**CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

**Điều 21. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội**

1. Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về Hiệp hội, nghị quyết Đại hội Hiệp hội và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Trình tự, thủ tục, hồ sơ chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội và việc giải quyết tài sản, tài chính khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất Hiệp hội thực hiện theo quy định của pháp luật về Hiệp hội và quy định của pháp luật có liên quan.

**Chương VI**

**TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

**Điều 22. Tài chính, tài sản của Hiệp hội**

1. Tài chính của Hiệp hội

a) Nguồn thu của Hiệp hội:

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội;

- Hội phí hàng năm của Hội viên;

- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Các khoản đóng góp tự nguyện của các Hội viên;

- Thu từ các hoạt động của Hiệp hội và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật;

- Các khoản hỗ trợ của Nhà nước, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong nước (nếu có);

- Các nguồn tài trợ của tổ chức quốc tế, các quốc gia, tổ chức và cá nhân nước ngoài theo quy định pháp luật;

- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hiệp hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội;

- Chi thuê hoặc mua trụ sở làm việc, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện tại văn phòng Hiệp hội;

- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hiệp hội theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật;

- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội và quy định của pháp luật;

- Các khoản chi hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

2. Tài sản của Hiệp hội: Tài sản của Hiệp hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hiệp hội. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật.

**Điều 23. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội**

1. Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hiệp hội.

2. Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

3. Ban Chấp hành Hiệp hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.

4. Hàng năm, Hiệp hội thực hiện báo cáo tài chính trong hội nghị Ban chấp hành và tại Đại hội nhiệm kỳ của Hiệp hội.

**Chương VII**

**KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

**Điều 24. Khen thưởng**

1. Tổ chức, đơn vị, hội viên thuộc Hiệp hội có thành tích xuất sắc được Hiệp hội khen thưởng hoặc được Hiệp hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục và tiêu chuẩn khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

**Điều 25. Kỷ luật**

1. Tổ chức, đơn vị, hội viên thuộc Hiệp hội vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định, Quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, khai trừ ra khỏi Hiệp hội.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét, xử lý kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

**Chương VIII**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 26. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội**

1. Chỉ có Đại hội Hiệp hội Đại lý và Môi giới Hàng hải Việt Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này để cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

**Điều 27. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ Hiệp hội Đại lý, Môi giới và Dịch vụ Hàng hải Việt Nam gồm 08 (tám) Chương, 27 (hai mươi bảy) Điều được Đại hội nhiệm kỳ VI (2020 – 2025) thông qua ngày.... tháng .... năm 2020 tại ..................................... và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội Đại lý, Môi giới và Dịch vụ Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |